

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 90/2025/HC-PT

Ngày: 24/02/2025

V/v Khiếu kiện quyết định hành chính

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;

Ông Nguyễn Tất Nam.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Bà Lê Thị Thanh Nga, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 690/2024/TLPT-HC ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 06/2024/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 462/2025/QĐPT-HC ngày 10 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Quách Văn D, sinh năm 1975 và bà Bùi Thị M, sinh năm 1975; cùng địa chỉ: Xóm K, xã Bình H1, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình; đều có mặt.

2. Người bị kiện:

2.1. Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện: Ông Quách Tất L1 – Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình: Ông Nguyễn Phương Đ – Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hòa Bình; có mặt.

2.2 - 2.3. UBND huyện Lạc S và Chủ tịch UBND huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện: Ông Bùi Văn L2 – Chủ tịch UBND huyện Lạc S; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện: Ông Bùi Văn L3 - Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Lạc S; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3.2. UBND xã Bình H1, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện: Ông Bùi Văn N - Chủ tịch UBND xã Bình H1; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3.3. Chị Quách Thị P1, sinh năm 1994; trú tại: Tổ Y, Tân H2, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

3.4. Chị Quách Thị P2, sinh năm 1997; trú tại: Xóm X, xã Ngọc L3, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3.5. Anh Quách Văn H3, sinh năm 1999; trú tại: Xóm K, xã Bình H1, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày ngày 25/02/2022 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 12/7/2022; 22/12/2022 người khởi kiện ông Quách Văn D và bà Bùi Thị M và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đứng về phía người khởi kiện trình bày:

Gia đình ông Quách Văn D và bà Bùi Thị M được UBND huyện Lạc S cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) tại thửa 05, diện tích 2.000m² gồm 400m² đất thổ cư và 1.600m² đất vườn tại Xóm K, xã Bình H1. Khi đo đạc chính quy thửa đất trên thành thửa số 101, tờ bản đồ số 02 diện tích 3.067,8m². Năm 2012, hộ gia đình ông D đã làm nhà và sử dụng ổn định từ đó đến nay.

Ngày 22/11/2019, UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định số 8175/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đường kết nối đường Hồ Chí Minh và Quốc lộ 12B đi Quốc lộ 1 (Dự án); gia đình ông D thuộc diện thu hồi đất để thực hiện Dự án.

Ngày 24/02/2020, UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định số 1141/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông D.

Hộ ông D nhận thấy nội dung hai quyết định trên không đúng pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình nên đã khiếu nại.

Tại Quyết định số 5859/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lạc S về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, với nội dung: Không chấp nhận khiếu nại của hộ ông D đối với Quyết định số 8175/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 và Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của UBND huyện Lạc S.

Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần 1 của Chủ tịch UBND huyện Lạc S, hộ ông D khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình.

Tại Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình về việc giải quyết khiếu nại lần 2 với nội dung không chấp nhận khiếu nại của bà Bùi Thị M (bà M là người đại diện theo ủy quyền của ông D).

Ông bà nhận thấy Quyết định số 5859/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lạc S và Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình ban hành không đảm bảo tính khách quan, minh bạch, không đúng pháp luật nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết nội dung sau:

Diện tích đất của gia đình ông bà bị thu hồi theo Quyết định số 8175/QĐ-UBND là 103.2m², thực tế bị thu hồi là 175.7m²; như vậy, phương án bồi thường còn thiếu 72.5m². Khi cưỡng chế đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình vì trên đất có các loại cây gồm: Cây Lát, cây Sưa, cây Hồng bì, Vải, Chuối, Thanh Long, cỏ Voi và khi đơn vị thi công làm đường đã ảnh hưởng đến ngôi nhà đang ở bị rạn nứt, sụt lún.

Ông Quách Văn D, bà Bùi Thị M đề nghị hủy các quyết định sau:

1. Quyết định số 8175/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của UBND huyện Lạc S.

2. Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lạc S.

3. Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5859/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lạc S.

4. Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 1449/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình.

5. Đề nghị UBND huyện Lạc S bồi thường cây cối tài sản trên đất thu hồi và nhà bị ảnh hưởng với tổng số tiền 460.000.000đ.

Tại phiên đối thoại ngày 12/9/2024, ông D và bà M rút yêu cầu bồi thường 460.000.000đ thiệt hại về tài sản và nhà, chỉ yêu cầu UBND huyện Lạc S bồi thường chi phí đi lại đối với việc khiếu kiện là 30.000.000đ.

Theo người bị kiện UBND huyện Lạc S, Chủ tịch UBND huyện Lạc S trình bày tại Văn bản số 1090/UBND-Ttr ngày 14/6/2024; Văn bản số 1180/UBND-TNMT ngày 26/6/2024:

Về nguồn gốc và quá trình quản lý, sử dụng đất: Ông Quách Văn D được UBND huyện Lạc S cấp GCNQSDĐ tại thửa số 05, diện tích 2.000m², trong đó đất thổ cư là 400m², đất vườn là 1.600m² địa chỉ Xóm K, xã Bình H1 (cấp theo Chỉ thị số 18/1999/CT-TTg) tại GCNQSDĐ không ghi ngày, tháng cấp. Ngày 13/11/2006, UBND xã Bình H1 được đo đạc địa chính chính quy hộ ông D thuộc

tờ bản đồ 02, thửa số 101, diện tích 3.067,8m². Năm 2016, hộ ông D đã làm nhà và sử dụng ổn định.

Căn cứ Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 28/3/2017 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình đường kết nối đường Hồ Chí Minh và Quốc lộ 12B đi Quốc lộ 1; Dự án nằm trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

Ngày 13/12/2017, UBND huyện Lạc S ban hành Thông báo số 117/TB-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án. Trong danh sách các hộ gia đình, cá nhân có đất phải thu hồi có hộ ông Quách Văn D, số thự tự 27, diện tích đất phải thu hồi là 103,2m² thuộc thửa đất số 101, tờ bản đồ số 02, loại đất ONT, khu vực 4, vị trí 1.

Ngày 06/4/2018, tổ công tác đã tổ chức làm việc với hộ ông D để thực hiện các trình tự, thủ tục thu hồi đất và bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hộ ông D không đồng ý với vị trí cắm cọc giải phóng mặt bằng và khoảng cách giữa nhà và phạm vi công trình sau khi hoàn thiện theo thiết kế (cách mép ngoài rãnh thoát nước là 3,8m), hộ ông D đề nghị phải cách nhà ít nhất 5,0m.

Ngày 07/11/2018, Sở Giao thông vận tải tổ chức làm việc với hộ ông D, đã điều chỉnh cách tuyến đồng thời cắt phần rãnh thoát nước để đầy phạm vi công trình ra cách nhà 5,0m theo đúng như đề nghị của hộ ông D. Đến ngày 22/11/2018, ông D lại đề nghị phải cách nhà 7,0m hoặc làm đúng theo thiết kế ban đầu cách nhà 3,8m thì phải bồi thường nhà cho gia đình để di dời nhà đến chỗ khác. UBND huyện Lạc S đã giao UBND xã Bình H1 tổ chức tuyên truyền vận động hộ gia đình chấp hành chủ trương của Nhà nước để thực hiện Dự án. Tuy nhiên, hộ ông D không đồng ý phối hợp, không nhận tiền bồi thường giải phóng mặt bằng; đề nghị điều chỉnh, nắn tuyến đường cách nhà ở 8,0m, xây rãnh cách âm trước nhà, đã gây ảnh hưởng đến quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.

Ngày 19/9/2019, UBND huyện Lạc S có Văn bản số 868/UBND-TNMT xin ý kiến Sở Giao thông vận tải về việc hướng dẫn, xác định khoảng cách an toàn đối với công trình nằm trong quy hoạch hành lang an toàn giao thông.

Ngày 25/9/2019, Sở Giao thông vận tải có Văn bản số 2071/SGTVT-PCAT về việc phúc đáp Công văn số 868/UBND-TNMT của UBND huyện Lạc S trong đó nêu *“Nguyện vọng của hộ ông D đề nghị điều chỉnh nắn tuyến đường cách xa nhà 8,0m và có xây rãnh thoát âm trước nhà hoặc bồi thường nhà cho hộ để hộ làm nhà ra vị trí khác là không có cơ sở chính sách, nếu giải quyết theo đề nghị của hộ ông Quách Văn D sẽ ảnh hưởng đến các công trình khác lân cận, tạo tiền lệ xấu trong công tác giải phóng mặt bằng trên tuyến cũng như công tác giải phóng mặt bằng các công trình khác trên địa bàn. Nếu hộ gia đình ông D không*

nhất trí với diện tích thu hồi đất, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Lạc S thực hiện quy trình kiểm đếm bắt buộc và cưỡng chế thu hồi đất để đảm bảo tiến độ đầu tư, xây dựng dự án được triển khai theo thời hạn quy định”.

Ngày 27/9/2019, UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định số 7488/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông D. Ngày 23/10/2019, Tổ công tác thực hiện việc lập biên bản cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc đối với hộ ông D.

Ngày 25/10/2019, Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư huyện Lạc S ban hành Thông báo số 05/TB-HĐBTHT&TĐC niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa Xóm K theo đúng quy định.

Ngày 22/11/2019, UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định số 8175/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án. Trong đó diện tích đất thu hồi của hộ ông D là 103,2m² thuộc thửa đất số 101, tờ bản đồ số 02, loại đất ONT; ông D không đồng ý.

Ngày 22/11/2019, UBND huyện Lạc S đã ban hành Quyết định số 8178/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB Dự án, đoạn đi qua xã Bình H1. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Lạc S có Thông báo số 07/TB-PTQĐ ngày 27/11/2019; Thông báo số 09/TB-PTQĐ ngày 10/12/2019; Thông báo số 16/TB-PTQĐ ngày 10/12/2019 về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án cho hộ ông D, nhưng hộ ông D không đến UBND xã Bình H1 nhận tiền bồi thường giải phóng mặt bằng, mà tiếp tục có đơn đề nghị điều chỉnh, nấn tuyền đường cách nhà ở 8,0m, xây rãnh cách âm trước nhà.

Để đảm bảo tiến độ giải phóng mặt bằng theo quy định, UBND huyện Lạc S đã ban hành Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 về việc cưỡng chế thu hồi đất để thực hiện Dự án.

Hộ ông D có đơn khiếu nại cho rằng đã bị cưỡng chế thu hồi diện tích đất nhiều hơn so với Quyết định số 8175/QĐ-UBND. Ngày 22/9/2020, đoàn xác minh của UBND huyện Lạc S đã phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Trung tâm phát triển quỹ đất huyện và UBND xã Bình H1 tiến hành đo đạc xác minh mốc giới thửa đất và hiện trạng sử dụng đất, xác định khoảng cách từ mép ngoài rãnh thoát nước tả ly đường đến bậc thềm nhà ông D điểm ngắn nhất là 3.16m, điểm dài nhất là 5.7m. Diện tích đường vào nhà cũ nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng là 18.5m², phần ngoài phạm vi giải phóng mặt bằng là 29.2m². Đã có quyết định bồi thường của UBND huyện Lạc S là 103.2m². Trên tường, trần nhà có một số vết nứt không xác định được nguyên nhân từ trước hay do ảnh hưởng khi thi công đường, không xác minh được có hoa màu trên đất. Không đồng ý với Quyết định số 8175/QĐ-UBND và Quyết định số 1141/QĐ-

UBND hộ ông D đã khiếu nại hai quyết định trên. Cho đến nay hộ ông D vẫn chưa nhận tiền bồi thường.

Quan điểm của Chủ tịch UBND huyện Lạc S, UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định số 8175/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 thu hồi đất để thực hiện Dự án; Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 cưỡng chế thu hồi đất; Quyết định số 5859/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 giải quyết khiếu nại của ông D (lần đầu) của Chủ tịch UBND huyện Lạc S là đúng quy định. Đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình trình bày quan điểm:

Tại Văn bản số 101/UBND-NVK ngày 23/01/2024; đồng ý với ý kiến của UBND huyện Lạc S, Chủ tịch UBND huyện Lạc S. Nội dung khiếu nại của ông Quách Văn D đã được Chủ tịch UBND huyện Lạc S giải quyết khiếu nại lần đầu; ông D không đồng ý với các quyết định giải quyết khiếu nại mà tiếp tục làm đơn khiếu nại. UBND tỉnh Hòa Bình đã cùng với các ngành, các cấp rà soát nhiều lần; việc thu hồi đất, bồi thường đất và tài sản trên đất để thực hiện Dự án đối với hộ ông D là đúng pháp luật.

Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình ban hành Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 giải quyết khiếu nại của bà Bùi Thị M (người được ông D ủy quyền) lần 2 là đúng quy định pháp luật. Ông D khởi kiện yêu cầu hủy quyết định trên là không có cơ sở; đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Lạc S và UBND xã Bình H1 trình bày: Nhất trí với ý kiến của UBND huyện Lạc S; đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông D, bà M.

Người liên quan: Chị Quách Thị P1, chị Quách Thị P2, anh Quách Văn H3; cùng địa chỉ: Xóm K, xã Bình H1, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình đồng ý với ý kiến của ông D, bà M.

Ngày 07/8/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã tiến hành đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ đối với diện tích đất hộ ông D. Trên diện tích đất có: Phần diện tích đất thu hồi hiện là đường giao thông trải nhựa; nhà mái bằng cấp 4 có vết rạn nhỏ trên trần của gian buồng, trần của lối vào bếp và trần sát cầu thang (nhà mái bằng ba gian); trên phần đất còn lại phía sau nhà trồng cây ăn quả: Bưởi, Vải, cây gỗ Lát, gỗ Sưa.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 06/2024/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194; khoản 2 Điều 165 Luật tổ tụng hành chính; Luật đất đai năm 2013; Luật tổ chức chính quyền địa phương; Luật khiếu nại; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ; Nghị định số 01/2017 ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.
Xử:

1. Đình chỉ giải quyết đối với nội dung khởi kiện của ông Quách Văn D và bà Bùi Thị M về việc yêu cầu UBND huyện Lạc S bồi thường 460.000.000đ tiền thiệt hại nhà và tài sản.

2. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Quách Văn D và bà Bùi Thị M về việc đề nghị Tòa án hủy: Quyết định số 8175/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của UBND huyện Lạc S; Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lạc S; Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5859/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lạc S; Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 1449/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình. Đề nghị UBND huyện Lạc S bồi thường 20.000.000đ tiền chi phí đi lại để khiếu kiện.

3. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 14/10/2024, người khởi kiện là bà Bùi Thị M có đơn kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện bà Bùi Thị M giữ nguyên nội dung kháng cáo. Ông D, bà M và anh H3 đều đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà M, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bà Bùi Thị M, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đương sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 21/02/2022, ông Quách Văn D khởi kiện đề nghị hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5859/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lạc S; Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 1449/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình. Ông D và bà Bùi Thị M khởi kiện bổ sung đề nghị hủy Quyết định số 8175/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của UBND huyện Lạc S; Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ

tịch UBND huyện Lạc S và đề nghị UBND huyện Lạc S bồi thường 460.000.000đ thiệt hại về tài sản là nhà; 26.100.000đ tiền chi phí đi lại và tiền phí tố tụng. Khiếu kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 30, Điều 32, Điều 115 và Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

Ngày 12/9/2024, tại phiên đối thoại ông D, bà M rút 1 phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu bồi thường 460.000.000đ thiệt hại về tài sản và nhà. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ Điều 143 Luật tố tụng hành chính đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này là có căn cứ.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về thẩm quyền ban hành các quyết định bị khởi kiện:

UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định số 8175/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 thu hồi đất để thực hiện Dự án (đoạn qua xã Bình H1); Chủ tịch UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 24/02/2020, cưỡng chế thu hồi đất; Chủ tịch UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định số 5859/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 giải quyết khiếu nại lần đầu; Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình ban hành Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 giải quyết khiếu nại lần 2 là đúng thẩm quyền theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật đất đai 2013, Luật khiếu nại.

[2.2] Về trình tự, thủ tục ban hành:

Khi triển khai thực hiện Dự án, UBND huyện Lạc S có Thông báo thu hồi đất số 117/TB-UBND ngày 13/12/2017. Do hộ ông D không phối hợp đo đạc kiểm đếm; ngày 24/12/2018, Chủ tịch UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định số 7943/QĐ-UBND kiểm đếm bắt buộc với hộ ông D. Ngày 23/10/2019, tiến hành kiểm đếm, tại buổi làm việc có đầy đủ các thành phần, hộ ông D không ký biên bản.

Ngày 25/10/2018, Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư đã niêm yết Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng số 05/TB-HĐBTTHT&TĐX, trong đó có hộ ông D, cụ thể: Bồi thường về đất 103,2m² là 7.224.000đ; cây cối hoa màu là 7.153.200đ; chính sách hỗ trợ là 13.416.000đ. Tổng cộng: 27.793.000đ. Hộ ông D không đồng ý với bảng giá do không khớp với lần kiểm đếm năm 2017. Ngày 15/11/2019, Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư đã có Báo cáo số 04 về việc lập niêm yết công khai phương án bồi thường và tiếp nhận, giải đáp kiến nghị của các hộ dân; Tờ trình số 04 về việc thẩm định phương án bồi thường.

Căn cứ theo Tờ trình số 174/TTr-TNMT, Tờ trình số 175/TTr-TNMT ngày 19/11/2019 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lạc S; UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định số 8175/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 thu hồi đất là

đúng quy định về trình tự, thủ tục. Sau khi có Quyết định số 8175/QĐ-UBND, Trung tâm phát triển quỹ đất đã tiến hành chi trả tiền bồi thường, hộ ông D không nhận tiền cũng như không hợp tác bàn giao đất giải phóng mặt bằng. Ngày 27/12/2019, Trung tâm phát triển quỹ đất ban hành Văn bản số 08/PTQĐ đề nghị ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất.

Ngày 24/02/2020, Chủ tịch UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định số 1141/QĐ-UBND cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông D là đúng trình tự, thủ tục quy định pháp luật. Chủ tịch UBND huyện Lạc S ban hành quyết định thành lập ban cưỡng chế, thông báo về việc cưỡng chế thu hồi đất, kế hoạch tổ chức cưỡng chế. Đã tiến hành tuyên truyền, vận động hộ ông D chấp hành quyết định, nhưng hộ ông D không đồng ý thực hiện. Ngày 12/3/2020, Ban cưỡng chế thu hồi đất đã tiến hành xác minh mốc giới đất, kiểm kê đất đai, tài sản trên đất, cưỡng chế thu hồi đất và lập biên bản về việc cưỡng chế đầy đủ các thành phần theo quy định pháp luật.

Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lạc S ban hành đúng quy định về trình tự, thủ tục; Ban cưỡng chế thu hồi đất thực hiện hành vi cưỡng chế thu hồi đất đúng pháp luật.

Do gia đình ông D không đồng ý việc thu hồi, bồi thường và có khiếu nại; UBND huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình đã thành lập đoàn thanh tra để thẩm tra, xác minh các nội dung khiếu nại. Trên cơ sở báo cáo ngày 29/10/2020 của Đoàn xác minh theo Quyết định số 5183/QĐ-UBND, Chủ tịch UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định số 5859/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng trình tự, thủ tục.

Ông D tiếp tục khiếu nại, UBND tỉnh Hòa Bình thành lập đoàn thanh tra để thẩm tra xác minh nội dung đơn khiếu nại. Trên cơ sở kết quả thẩm tra, xác minh và kết luận của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 61/BC- STNMT ngày 27/4/2021; Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 1449/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 đối với khiếu nại của bà Bùi Thị M (là người được ông D ủy quyền). Việc Chủ tịch UBND huyện Lạc S và Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình ban hành các quyết định giải quyết khiếu nại là đúng trình tự, thủ tục.

Như vậy, UBND huyện Lạc S và Chủ tịch UBND huyện Lạc S, Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình ban hành các quyết định thu hồi đất, cưỡng chế thu hồi đất và giải quyết khiếu nại đúng theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

[2.3] Xét về nội dung của các quyết định bị khởi kiện; yêu cầu bồi thường 26.100.000đ.

Hộ ông D đang sử dụng diện tích đất tại Xóm K, xã Bình H1 (đã được cấp GCNQSDĐ theo Chỉ thị số 18/1999/CT-TTg) có diện tích là 2.000m². Năm

2006, khi tiến hành đo đạc địa chính chính quy thì diện tích đất trên thuộc thửa 101, TBĐ 02 có diện tích 3.067,8m². Hiện nay hộ ông D chưa làm thủ tục cấp lại GCNQSDĐ.

Năm 2017, khi thực hiện Dự án thì một phần đất của hộ ông D nằm trong diện giải phóng mặt bằng. Hội đồng giải phóng mặt bằng đã tiến hành kiểm đếm và lên phương án bồi thường cho hộ ông D, cụ thể: Bồi thường về đất 103.2m² là 7.224.000đ; cây cối hoa màu là 7.153.200đ; chính sách hỗ trợ là 13.416.000đ; tổng cộng: 27.793.000đ. Hiện nay gia đình ông D chưa nhận bồi thường.

Ông D khiếu nại về diện tích đất bị thu hồi thực tế không đúng với quyết định thu hồi đất (thu hồi nhiều hơn 72,5m²).

Căn cứ Biên bản đo đạc, thẩm định tại chỗ ngày 07/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình; Bản trích đo ngày 26/8/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hòa Bình thể hiện: Diện tích đất hộ ông D khi bị thu hồi đã được đo đạc chính quy; phần diện tích đất hộ ông D cho rằng đã bị thu hồi vượt quá hiện đã là đường giao thông, trải nhựa. Tại Bản trích đo thể hiện:

- Diện tích thửa số 101 theo chỉ dẫn của ông D có diện tích 3.206,5m²; trong đó lấy vào BĐĐC cụ thể: thửa 101, diện tích 2.995m², loại đất ONT; thửa 56, diện tích 138.9m², loại đất DCS; thửa 115, diện tích 13.5m², loại đất LUK; thửa 208, diện tích 18.3m², loại đất DGT; thửa 146, diện tích 4.4m², loại đất SON; thửa 125, diện tích 36.4m², loại đất DCS.

- Diện tích đất thu hồi theo ông D chỉ dẫn: 170.2m², trong đó lấy vào BĐĐC cụ thể: thửa 115, diện tích 13.5m², loại đất LUK; thửa 56, diện tích 35.1m², loại đất DCS; thửa 208, diện tích 18.3m², loại đất DGT; thửa 101, diện tích 67.7m², loại đất ONT; thửa 146, diện tích 4.4m², loại đất SON; thửa 125, diện tích 31.2m², loại đất DCS.

- Diện tích đất thu hồi theo Quyết định số 8175/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 là 103.2m² trong đó lấy vào BĐĐC cụ thể: thửa 101, diện tích 67.7m², loại đất ONT; thửa 125, diện tích 33.3m², loại đất DCS; thửa 208, diện tích 2.2m², loại đất DGT.

Thực tế, diện tích đất hộ ông D bị ảnh hưởng và thu hồi là 67.7m², ít hơn so với quyết định thu hồi đất nên không có căn cứ chấp nhận ý kiến của ông D đề nghị huỷ Quyết định số 8175/QĐ-UBND. Bà M cho rằng UBND huyện đã cưỡng chế thu hồi vượt quá diện tích theo quyết định thu hồi đất là không có căn cứ chấp nhận.

Diện tích đất của hộ ông D bị thu hồi tại khu vực 4, vị trí 1; căn cứ vào Biên bản kiểm đếm ngày 23/10/2019; Quyết định số 25/2014/UBND ngày 25/9/2014 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc ban hành bộ đơn giá bồi thường đối với tài sản khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số

05/2018/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hòa Bình để lập phương án bồi thường đối với hộ ông D là đúng quy định pháp luật.

Hộ ông D không thực hiện bàn giao đất theo Quyết định số 8175/QĐ-UBND, nên Chủ tịch UBND huyện Lạc S ban hành Quyết định cưỡng chế số 1141/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 là đúng quy định pháp luật.

Tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5859/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lạc S đã quyết định: Quyết định số 8175/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án; Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 về việc cưỡng chế thu hồi đất là đúng quy định.

Tại Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình về việc giải quyết khiếu nại lần 2 đã quyết định không thừa nhận nội dung khiếu nại của bà M khiếu nại Quyết định số 5859/QĐ-UBND; giao Chủ tịch UBND huyện Lạc S rà soát lại Quyết định số 5859/QĐ-UBND, chỉnh sửa để đảm bảo đúng quy định; giao Sở Giao thông vận tải (Chủ đầu tư dự án đường kết nối đường Hồ Chí Minh và Quốc lộ 12B đi Quốc lộ 1) phối hợp với UBND huyện Lạc S tổ chức kiểm tra đánh giá xác định các vết nứt trần, tường nhà của bà M để giải quyết theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của ông D và bà M đề nghị hủy Quyết định số 5859/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lạc S; Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 8175/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của UBND huyện Lạc S; Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lạc S là có căn cứ.

Đối với yêu cầu của ông D và bà M về việc UBND huyện bồi thường 26.100.000đ tiền chi phí đi lại khởi kiện và chi phí tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc hủy các quyết định của Chủ tịch và UBND huyện Lạc S, Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình, nên đã bác yêu cầu buộc UBND huyện Lạc S bồi thường số tiền 26.100.000đ chi phí đi lại và chi phí tố tụng là có căn cứ.

Từ những phân tích nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp, cần chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Bùi Thị M phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện bà Bùi Thị M; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 06/2024/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

2. Về án phí: Bà Bùi Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, được đối trừ với số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0004803 ngày 22/10/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HS, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Cường

Nguyễn Tất Nam

Lê Thị Thúy Bình